Phụ lục I

TRƯỜNG TH&THCS ĐIỀN XÁ
TỔ : THCS XÃ HỘI

CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN NGỮ VĂN LỚP 6
Năm học 2025 - 2026

(THỰC HIỆN THỐNG NHẤT TỪ TIẾT 37 ĐẾN TIẾT 140)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 3; **Số học sinh**: 87 ; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có)**

2. Tình hình đội ngũ: **Số giáo viên**: 2 ; **Trình độ đào tạo**: Đại học : 2

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp: Tốt : 2; Khá: 0

3. Thiết bị dạy học

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Bài dạy/ bài thí nghiệm/thực hành
1	Máy chiếu, Máy tính	01 01	Bài 1 - bài 10, bài Ôn tập, Trả bài kiểm tra
2	Tranh minh họa: Mô hình hóa quy trình viết 1 văn bản và Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một số văn bản đơn giản: - Mô hình hóa quy trình viết 1 văn bản: chuẩn bị trước khi viết; tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một số VB đơn giản dưới dạng sơ đồ tư duy: VB truyện, VBTT	01 01	Bài 1 Bài 1, bài 5

3	Sơ đồ mô hình một số kiểu văn bản có trong chương trình: - Tranh minh họa mô hình bố cục bài văn tự sự kể lại một trải nghiệm hoặc kể lại một truyện truyền thuyết, cổ tích; - Tranh minh họa mô hình bố cục bài văn miêu tả một cảnh sinh hoạt; - Tranh minh họa mô hình bố cục bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng; - Tranh minh họa mô hình bố cục bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện; - Tranh minh họa mô hình bố cục một biên bản cuộc họp	 01 01 01 01 01	 Bài 1, bài 6 Bài 9 Bài 8 Bài 5 Bài 10
4	Bộ tranh minh họa hình ảnh một số truyện tiêu biểu: - Tranh minh họa về một số nhân vật nổi tiếng trong các truyện truyền thuyết và cổ tích (Thạch Sanh, Thánh Gióng) - Tranh minh họa một số nhân vật truyện đồng thoại, hoặc tranh minh họa cho các truyện hiện đại như Bức tranh của em gái tôi	 01 01	 Bài 1 Bài 6, Bài 9
5	Bộ tranh mô hình hóa các thành tố của văn bản truyện: - Tranh vẽ các thành phần của một cốt truyện thông thường - Tranh vẽ mô hình đặc điểm nhân vật (hình dạng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ) - Tranh minh họa ngôi kể thứ nhất và ngôi kể thứ ba, lời nhân vật và lời người kể chuyện	 01 01 01	 Bài 1 Bài 1, Bài 9 Bài 3, Bài 9

6	Bộ tranh minh họa các thành tố của các loại văn bản thơ: - Tranh minh họa cho mô hình bài thơ lục bát và bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả	01	Bài 2, Bài 7
7	Bộ tranh bìa sách một số cuốn hồi kí và du kí nổi tiếng -Tranh minh họa bìa sách một số cuốn Hồi kí và du kí nổi tiếng và tiêu biểu - Tranh minh họa cho các hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của tác phẩm kí	01 01	Bài 3 Bài 3
8	- Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản nghị luận : mở bài, thân bài, kết bài, các ý lớn - Tranh minh họa cho ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối quan hệ của các yếu tố đó.	01 01	Bài 4 Bài 4, bài 8
9	- Tranh minh họa một số dạng/loại văn bản thông tin thông dụng - Tranh minh họa các yếu tố hình thức của văn bản thông tin như nhan đề, sa-pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản	01 01	Bài 5 Bài 5, Bài 10

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Thư viện	01	Tổ chức các tiết học đọc sách.	

2	Phòng thực hành Tin học	01	Nơi GV và HS tra cứu, tìm kiếm những thông tin cần thiết phục vụ cho việc dạy và học môn Ngữ văn.	

II. Kế hoạch dạy học[1]

1. Phân phối chương trình

HỌC KÌ I: 18 TUẦN = 72 TIẾT, HỌC KÌ II: 17 TUẦN= 68 TIẾT

Thứ tự (1)	Bài (2)	Nội dung bài (4)	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Tích hợp năng lực số
1	**BÀI MỞ ĐẦU**	Tìm hiểu chung về hình thức, bố cục và các nội dung lớn của cuốn sách; Đọc hiểu văn bản văn học (truyện, kí, thơ); đọc hiểu VB nghị luận, VB thông tin và rèn luyện Tiếng Việt; Học viết, nói – nghe và tìm hiểu cấu trúc bài học	4	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Nắm được các nội dung chính của SGK, cấu trúc của sách và cấu trúc các bài học trong sách Ngữ văn 6 - Nhận biết và phân biệt được các loại văn bản. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ: Có ý thức học tốt môn học, hoàn thành nhiệm vụ học tập. - Trách nhiệm : có ý thức hợp tâc nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. * Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: **** HSKT***	

[1] Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

				- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn. ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
2	**BÀI 1. TRUYỆN (TRUYỀN THUYẾT VÀ CỔ TÍCH)**		**12**	**Yêu cầu cần đạt:** - Nêu được ấn tượng chung về truyện (truyền thuyết và cổ tích), nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của truyện truyền thuyết, cổ tích. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện truyền thuyết, cổ tích như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ của nhân vật - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 6 VB truyện truyền thuyết hoặc cổ tích (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. -Sử dụng được từ đơn và các loại từ phức (từ ghép, từ láy) trong hoạt động đọc, nói, viết và nghe - Kể lại 1 truyền thuyết hoặc cổ tích đã học (hoặc đã đọc, đã nghe) bằng các hình thức nói và viết - Tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc; cảm phục và trân trọng người thông minh, có tài. **** HSKT***	

				- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn. ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Văn bản 1: Thánh Gióng	**3**	**1/ Năng lực** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học: - Nêu được ấn tượng chung về truyện truyền thuyết "Thánh Gióng", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của truyện Thánh Gióng: Ca ngợi tinh thần yêu nước, chống giặc ngoại xâm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản: ngưỡng mộ, sùng bái, tôn kính. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật, chi tiết tưởng tưởng kì ảo, yếu tố lịch sử. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật Thánh Gióng thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ của nhân vật. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như yêu nước, tự hào về truyền thống dân tộc. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc; cảm phục và trân trọng người thông minh, có tài.	

				*Lồng ghép GDQP,AN: Ví dụ về cách sử dụng sáng tạo vũ khí tự tạo của nhân dân trong chiến tranh: gây tre, chông tre... *** Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của nhân dân ta** **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		+ **Văn bản 2:** Thạch Sanh	**3**	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học: - Nêu được ấn tượng chung về truyện cổ tích "Thạch Sanh", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của truyện "Thạch Sanh": Ca ngợi lối sống hiền lành, chăm chỉ... - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như cốt truyện, kiểu nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật, chi tiết thần kỳ, kết thúc có hậu. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật Thạch Sanh thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ của nhân vật: dũng cảm, gan dạ, hiền lành... - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.	

				- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như: "Ở hiền gặp lành", "ác giả ác báo"... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Trung thực: phê phán cái ác, dối trá, sống thật thà, ngay thẳng. *** Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Trân trọng người có tài** **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành tiếng Việt:	**1**	**1/ Năng lực** **1.1/ Năng lực đặc thù** Phát triển năng lực ngôn ngữ Nhận biết, hiểu tác dụng và biết sử dụng từ đơn và các loại từ phức (từ ghép, từ láy) trong các hoạt động đọc, viết, nói và nghe. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.***	

				- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.	
		Thực hành đọc hiểu: + **Văn bản:** Sự tích Hồ Gươm	**1**	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học: - Nêu được ấn tượng chung về truyện truyền thuyết "Sự tích Hồ Gươm", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của truyện: Ca ngợi lòng yêu nước, chống giặc ngoại xâm của dân tộc. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.: Ca ngợi, tự hào về tinh thần yêu nước, Lê Lợi - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện truyền thuyết như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật, chi tiết hoang đường, kì ảo, yếu tố lịch sử. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật Lê Lợi thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như yêu nước, tự hào về truyền thống dân tộc... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc; cảm phục và trân trọng người thông minh, có tài.	

				* Lồng ghép GDQP,AN: Nêu các địa danh của Việt Nam luôn gắn với các sự tích trong các cuộc kháng chiến chống xâm lược (Ải Chi Lăng, Bạch Đằng, Đống Đa...) ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Viết: Viết bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích	**3**	**1/ Năng lực** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, văn học - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Viết được bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	

		Nói và nghe: Kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích	**1**	**1/ Năng lực** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nói: Kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích một cách sinh động, biết sử dụng các yếu tố hoang đường, kì ảo để tăng tính hấp dẫn trong khi kể. - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
3	**BÀI 2. THƠ (THƠ LỤC BÁT)**		**12**	**Yêu cầu cần đạt:** - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề của văn bản. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết được số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát. - Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ	

				- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 6 văn bản thơ lục bát (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. - Học thộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ yêu thích trong chương trình. - Bước đầu biết làm bài thơ lục bát - Kể được trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân, thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về trải nghiệm đó. - Nhận biết và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong hoạt động đọc hiểu, viết, nói và nghe. - Yêu thương những người thân trong gia đình, trân trọng tình cảm gia đình. - Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo.	
		Đọc hiểu văn bản: + **Văn bản 1:** À ơi tay mẹ (Bình Nguyên)	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ "À ơi tay mẹ" - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề Tình cảm gia đình. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ bài thơ là ca ngợi, biết ơn sự hi sinh, tình yêu thương của mẹ dành cho con, cho mọi người... - Nhận biết được số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát. - Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, bài thơ là lời của người mẹ viết cho người con	

				- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra như biết ơn, yêu thương mẹ... - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ. - Nhận biết và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong hoạt động đọc hiểu **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Nhân ái: **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS** (Yêu thương những người thân trong gia đình, trân trọng tình cảm gia đình). - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. Có trách nhiệm xây dựng gia đình hạnh phúc. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		+ **Văn bản 2:** Về thăm mẹ (Đinh Nam Khương)	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học a/ Đọc hiểu: - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ "Về thăm mẹ" - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề Tình cảm gia đình. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ bài thơ biết ơn, kính yêu người mẹ... - Nhận biết được số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát.	

				- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, bài thơ là lời của người con viết về mẹ - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra như biết ơn, yêu thương mẹ... - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ. - Nhận biết và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong hoạt động đọc hiểu **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS** Nhân ái (Yêu thương những người thân trong gia đình, trân trọng tình cảm gia đình). - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. Có trách nhiệm xây dựng gia đình hạnh phúc. **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành tiếng Việt:	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ Nhận viết và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong hoạt động đọc hiểu, viết, nói và nghe. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:**	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành đọc hiểu: Ca dao Việt Nam	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về bài ca dao - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề Tình cảm gia đình. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết được số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát. - Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ so sánh, biết được bài ca dao là lời của ai, nói về ai, về điều gì. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do bài ca dao đã đọc gợi ra như biết ơn tổ tiên, tôn kính cha mẹ, yêu thương anh chị em... - Học thộc lòng bài ca dao **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Nhân ái: Yêu thương những người thân trong gia đình, trân trọng tình cảm gia đình.	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. Có trách nhiệm xây dựng gia đình hạnh phúc. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Viết: Tập làm thơ lục bát	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Bước đầu biết làm bài thơ lục bát **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	

		Nói và nghe: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ (về người thân	2	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nói: Kể được trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân, thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về trải nghiệm đó. - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
4	**BÀI 3. KÝ (HỒI KÝ VÀ DU KÝ)**		**12**	**Yêu cầu cần đạt:** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản, nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của văn bản. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.	

				- Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí hoặc du kí - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 6 văn bản kí (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. -Viết và kể được một kỉ niệm của bản thân - Nhận biết, và vận dụng được từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn trong đọc, viết, nói và nghe. -Trân trọng tình mẫu tử, những kỉ niệm thời thơ ấu : yêu thiên nhiên, đất nước, thích khám phá, đi du lịch để mở rộng tầm hiểu biết với thế giới xung quanh. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Đọc hiểu văn bản: **+ Văn bản 1:** Trong lòng mẹ (Nguyên Hồng)	3	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Trong lòng mẹ", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của văn bản: Ca ngợi tình mẫu tử - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được nội dung bài kí một cách ngắn gọn. - Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí: tính xác thực của kí, lời kể thấm đẫm cảm xúc của nhân vật "tôi"	

				- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật bé Hồng, người cô, người mẹ thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ, cảm xúc của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như tình mẫu tử thiêng liêng cao đẹp, phê phán cách đối xử tàn nhẫn của người cô... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Trân trọng tình mẫu tử . **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
5	**ÔN TẬP**	**Ôn tập**	2	**1. Năng lực:** **1.2/ Năng lực đặc thù:** - Năng lực đọc hiểu truyện truyền thuyết, cổ tích, thơ lục bát, hồi kí. - Nhận viết và nêu được tác dụng, sử dụng được của biện pháp tu từ ẩn dụ, từ đơn, từ phức - Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:**	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm: tự giác ôn tập, hệ thống lại các nội dung đã học, cách đọc hiểu thể loại truyện, thơ, ký, tạo lập văn bản. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
6	**KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**	**Kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I**	2	**1. Năng lực:** **1.2/ Năng lực đặc thù:** - Đánh giá năng lực đọc hiểu truyện truyền thuyết, cổ tích, thơ lục bát, hồi kí. - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức về ẩn dụ, từ đơn, từ phức vào đọc hiểu và viết. - Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. **1.2/ Năng lực chung:** -Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: tích cực hoàn thành bài làm. ***<u>* HSKT</u>*** ***- HS chép được theo yêu cầu của GV***	
7	**BÀI 3. KÝ (HỒI KÝ VÀ DU KÝ) (Tiếp)**	+ **Văn bản 2:** Đồng Tháp Mười mùa nước nổi (Văn Công Hùng)	2	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Đồng Tháp mười mùa nước nổi", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm.	

				- Nhận biết được chủ đề của văn bản: Ca ngợi cảnh đẹp đất nước - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được nội dung bài kí một cách ngắn gọn. - Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của du kí: tính xác thực của kí, lời kể cảm xúc của nhân vật "tôi" - Nhận biết và phân tích được tình cảm của nhân vật "tôi" thể hiện qua cử chỉ, hành động, ngôn ngữ. - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như yêu quê hương, thích khám phá thiên nhiên... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Yêu thiên nhiên, đất nước, thích khám phá, đi du lịch để mở rộng tầm hiểu biết với thế giới xung quanh. - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. ***Tích hợp bảo vệ môi trường thiên nhiên*** **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành tiếng Việt	2	**1/ Năng lực:**	

				1.1/Năng lực đặc thù: Phát triển năng lực ngôn ngữ Nhận biết, và vận dụng được từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn trong đọc, viết, nói và nghe. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành đọc hiểu: **Văn bản 3:** Thời thơ ấu của Hon-đa	1	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Thời thơ ấu của Hon-đa", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được nội dung bài kí một cách ngắn gọn. - Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí, tính xác thực của kí. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật "tôi" thể hiện qua cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ, cảm xúc của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như yêu thích máy móc, thích khám phá nghề nghiệp...	

				1.2/ Năng lực chung: - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Trân trọng những kỉ niệm thời thơ ấu và mối liên hệ giữa thời thơ ấu với cả quá trình hình thành nhân cách con người. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Viết: Viết bài văn kể về một kỉ niệm của bản thân	3	**1/ Năng lực:** **1.1/Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Viết được bài văn kể lại một kỉ niệm của bản thân **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Suy nghĩ,cảm xúc, bài học cho bản thân rút ra từ trải nghiệm. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.***	

				- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.	
		Nói và nghe: Kể về một kỉ niệm của bản thân	1	**1/ Năng lực:** **1.1/Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nói: Kể lại một kỉ niệm của bản thân - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Suy nghĩ,cảm xúc, bài học cho bản thân rút ra từ trải nghiệm. **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
8	**TRẢ BÀI KTĐG**	**Trả bài kiểm tra, đánh giá giữa kì I**	01	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** - Đánh giá năng lực đọc hiểu truyện truyền thuyết, cổ tích, thơ lục bát, hồi kí. - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức về ẩn dụ, từ đơn, từ phức vào đọc hiểu và viết.	

				- Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. - Nhận ra ưu, nhược điểm của bản thân về các năng lực. **1.2/ Năng lực chung:** -Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** -Trách nhiệm: có ý thức lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp sửa lỗi - Chăm chỉ: thường xuyên, tự giác sửa lỗi. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
9	**BÀI 4. VĂN NGHỊ LUẬN (Nghị luận văn học)**		12	**Yêu cầu cần đạt:** - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản nghị luận có nhiều đoạn. - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 5 VBNL (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. -- Nhận biết và vận dụng hiểu biết về nghĩa của thành ngữ thông dụng, công dụng của dấu chấm phẩy vào đọc hiểu, viết, nói, nghe. Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của mình sau khi đọc một bài thơ lục bát. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống	

				-Biết quan tâm, chia sẻ, yêu thương mọi người đặc biệt là những người bạn có hoàn cảnh khó khăn hơn mình. - Ham tìm hiểu và yêu thích văn học.	
		Đọc hiểu văn bản: **+ Văn bản 1:** Nguyên Hồng- nhà văn của những người cùng khổ.	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản "Nguyên Hồng- nhà văn của những người cùng khổ".; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VBNLVH như: bố cục rõ, gọn, sáng sủa, dễ hiểu, lập luận chặt chẽ... - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân như hiểu biết thêm và trân trọng tài năng của nhà văn Nguyên Hồng, cảm thông với những người nghèo khổ... - Vận dụng hiểu biết về nghĩa của thành ngữ thông dụng vào đọc hiểu, viết **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ, yêu thương mọi người đặc biệt là những người bạn có hoàn cảnh khó khăn hơn mình. - Yêu thích văn học.	

				Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Tình cảm trân trọng, ngưỡng mộ đối với một nhà văn tài hoa - Chăm chỉ : Tự giác, chăm chỉ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		+ **Văn bản 2:** Vẻ đẹp của một bài ca dao	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản "Vẻ đẹp của một bài ca dao"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản. - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VB như: bố cục rõ, gọn, sáng sủa, dễ hiểu, lập luận chặt chẽ, bằng chứng độc đáo, có sức thuyết phục... - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân: yêu ca dao, thấy được vẻ đẹp của cô gái và cánh đồng lúa **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Tự hào về vẻ đẹp và sự phong phú của nền văn học dân gian của dân tộc (ca dao). - Yêu thích văn học.	

				- Trách nhiệm: có ý thức, trách nhiệm gìn giữ và phát huy vẻ đẹp của ca dao Việt Nam nói riêng và bản sắc văn hóa dân tộc nói chung. - Chăm chỉ : Tự giác, chăm chỉ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành tiếng Việt	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Nhận biết và vận dụng hiểu biết về nghĩa của thành ngữ thông dụng, công dụng của dấu chấm phẩy vào đọc hiểu, viết, nói, nghe **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ : Tự giác, chăm chỉ trong học tập. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành đọc hiểu: **Văn bản 3:** Thánh Gióng-tượng đài vĩnh cửu của lòng yêu nước.	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học:	

				- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản "Thánh Gióng- tượng đài vĩnh cửu của lòng yêu nước"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản. - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VB về vấn đề NL, bố cục, lập luận. - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân: Tự hào về truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm. - Vận dụng hiểu biết về nghĩa của thành ngữ thông dụng vào đọc hiểu, viết **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Yêu nước : Tự hào về tinh thần yêu nước, chống xâm lăng. - Yêu thích văn học, - Chăm chỉ : Tự giác, chăm chỉ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Viết: Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về bài thơ lục bát	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.	

				- Thực hành viết: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của mình sau khi đọc một bài thơ lục bát. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Yêu thích văn học, - Trung thực: Đánh giá chân thực sản phẩm của bạn. - Chăm chỉ : Tự giác, chăm chỉ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề.	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Nói: trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trung thực: Đánh giá chân thực sản phẩm của bạn. - Chăm chỉ : Tự giác, chăm chỉ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo.	

				<u>* HSKT</u> ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
10	**BÀI 5. VĂN BẢN THÔNG TIN**		**12**	**Yêu cầu cần đạt:** - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong một văn bản thông tin có nhiều đoạn. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 9 văn bản thông tin (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. - Mở rộng được vị ngữ trong nói và viết -Bước đầu biết viết được văn bản thuyết minh thuật lại 1 sự kiện. - Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của 1 sự kiện lịch sử. - Tự hào về lịch sử dân tộc; quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước và thế giới;..	

		Đọc hiểu văn bản: **+ Văn bản 1:** Hồ Chí Minh và tuyên ngôn Độc lập	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nhận biết được các chi tiết sự kiện lịch sử trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản thông tin "Hồ Chí Minh và tuyên ngôn Độc lập." - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện quá trình Hồ Chí Minh viết và đọc bản Tuyên ngôn độc lập, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân như tự hào về lịch sử dân tộc, kính yêu chủ tịch Hồ Chí Minh... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** -Yêu nước: Tự hào về lịch sử dân tộc; quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước … - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chủ động tự tìm kiếm, lựa chọn thông tin để phục vụ cho học tập và giao tiếp hằng ngày. **** HSKT***	

				- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn. ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.*** Lồng ghép GDQP AN: Giới thiệu lịch sử và truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam: Cuộc cách mạng Tháng Tám của nhân dân ta.	
		+ **Văn bản 2:** Diễn biến Chiến dich Điện Biên Phủ	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản thông tin "Diễn biến Chiến dich Điện Biên Phủ". - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân như tự hào về lịch sử dân tộc, có ý thức giữ gìn, bảo vệ và xây dựng đất nước. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** -Yêu nước: Tự hào về lịch sử dân tộc; quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước và thế giới;..	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chủ động tự tìm kiếm, lựa chọn thông tin để phục vụ cho học tập và giao tiếp hằng ngày. * Lồng ghép ANQP: Xem hình ảnh minh họa hoặc video, tranh về diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành tiếng Việt:	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** Mở rộng được vị ngữ trong nói và viết **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
11	**ÔN TẬP**	**Ôn tập**	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Năng lực đọc hiểu văn bản kí, văn bản nghị luận, văn bản thông tin - Viết kể lại kể lại một trải nghiệm của bản thân; viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ lục bát.	

				- Nhận biết, vận dụng thành ngữ, dấu chấm phẩy, mở rộng vị ngữ trong đọc hiểu, viết - Nói và nghe **1.2/ Năng lực chung:** -Tự chủ và tự học:, giao tiếp và hợp tác: **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: tự giác ôn tập, hệ thống lại các nội dung đã học, cách đọc hiểu thể loại ký, văn bản nghị luận, văn bản thông tin., tạo lập văn bản ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
12	**KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**	**Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I**	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Đánh giác các năng lực của HS: - Năng lực đọc hiểu văn bản kí, văn bản nghị luận, văn bản thông tin - Viết kể lại kể lại một trải nghiệm của bản thân; - Nhận biết, vận dụng thành ngữ, dấu chấm phẩy, mở rộng vị ngữ trong đọc hiểu, viết **1.2/ Năng lực chung:** -Tự chủ và tự học:, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: tự giác ôn tập, hệ thống lại các nội dung đã học, cách đọc hiểu thể loại ký, văn bản nghị luận, văn bản thông tin., tạo lập văn bản - Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: nghiêm túc, tích cực làm bài ***<u>* HSKT</u>***	

				- HS chép được theo yêu cầu của giáo viên	
13	**BÀI 5. VĂN BẢN THÔNG TIN (Tiếp theo)**	**Thực hành đọc hiểu**: + **Văn bản 3:** Giờ Trái Đất	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản "Giờ Trái Đất"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, chữ đậm trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩa và hành động của bản thân về bảo vệ môi trường **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước và thế giới;.. - Trách nhiệm: có ý thức và tham gia hành động góp phần bảo vệ môi trường sống - Chăm chỉ: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chủ động tự tìm kiếm, lựa chọn thông tin để phục vụ cho học tập. Tích hợp bảo vệ môi trường	

				<u>* HSKT</u> ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Viết: Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Bước đầu biết viết được văn bản thuyết minh thuật lại 1 sự kiện. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước và thế giới;.. - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chủ động tự tìm kiếm, lựa chọn thông tin để phục vụ cho học tập **<u>* HSKT</u>** **- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.** **- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.**	
		Nói và nghe: Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa một sự kiện lịch sử.	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Nói: Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của 1 sự kiện lịch sử.	

				- Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** -Yêu nước: Tự hào về lịch sử dân tộc; quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước và thế giới;.. - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chủ động tự tìm kiếm, lựa chọn thông tin để phục vụ cho học tập và giao tiếp hằng ngày. **<u>* HSKT</u>** **- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.** **- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.**	
14	**TRẢ BÀI KTĐG**	**Trả bài kiểm tra, đánh giá cuối kì I .**	01	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV đã học nhận biết, vận dụng thành ngữ, công dụng của dấu chấm phẩy, mở rộng vị ngữ vào việc đọc hiểu và viết. - Năng lực đọc hiểu kí, văn bản nghị luận, văn bản thông tin - Viết kể lại kể lại một kỉ niệm (trải nghiệm) của bản thân - Nhận ra ưu điểm, nhược điểm của bài làm **1.2/ Năng lực chung**: - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:**	

				-Trách nhiệm: có ý thức lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp sửa lỗi - Chăm chỉ: thường xuyên tự giác sửa lỗi. **<u>* HSKT</u>** **- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.** **- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.**	
15	**BÀI 6. TRUYỆN (TRUYỆN ĐỒNG THOẠI, TRUYỆN CỦA PUS-KIN VÀ AN-ĐÉC-XEN**		**12**	**Yêu cầu cần đạt:** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản, nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 6 VB truyện (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.	

				- Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân, thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về trải nghiệm đó. - Mở rộng được chủ ngữ trong viết và nói. - Trân trọng những ước mơ đẹp đẽ và cảm thông với người có số phận bất hạnh; biết ân hận về những việc làm không đúng; không tham lam, bội bạc	
		-Đọc hiểu văn bản: + **Văn bản 1:** Bài học đường đời đầu tiên (Tô Hoài)	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Bài học đường đời đầu tiên", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại như cốt truyện, nhân vật vừa giống loài vật vừa giống con người, lời người kể chuyện/ngôi kể và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật Dế Mèn thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như không được kiêu căng, hống hách , coi thường người khác, khi mắc lỗi cần biết ân hận, sửa lỗi ... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo	1.1TC1a 1.3TC1a 3.1TC1a 2.2TC1a

				2/ Phẩm chất: **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** biết ân hận, sửa sai về những việc làm không đúng. - Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		+ **Văn bản 2:** Ông lão đánh cá và con cá vàng	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Ông lão đánh cá và con cá vàng", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật ông lão, mụ vợ, cá vàng thể hiện qua cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như không tham lam, bội bạc **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS(** không tham lam, bội bạc)	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Thực hành tiếng Việt: Mở rộng chủ ngữ bằng cụm từ	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** Mở rộng được chủ ngữ trong viết và nói. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong học tập. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	- 2.1TC1a - 2.2TC1a - 4.2TC1a
		-Thực hành đọc hiểu: + **Văn bản 3:** Cô bé bán diêm	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù**: Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản " Cô bé bán diêm", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.	

				- Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật cô bé bán diêm thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ý nghĩ của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như biết cảm thông với những người có hoàn cảnh bất hạnh... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Nhân ái: Trân trọng những ước mơ đẹp đẽ và cảm thông với người có số phận bất hạnh; ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		- Viết: Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:**	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Nói và nghe: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Nói: Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân, thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về trải nghiệm đó. - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong học tập, ham tìm hiểu, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
16	**BÀI 7.**		12	**Yêu cầu cần đạt:**	

	THƠ (THƠ CÓ YẾU TỐ TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ)			- Nêu được ấn tượng chung về bài thơ - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề của văn bản. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật qua lời thơ. - Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ - Nhận biết và nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 6 văn bản (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ yêu thích trong chương trình. - Nhận biết, chỉ ra được đặc điểm, tác dụng của biện pháp hoán dụ. - Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả - Bước đầu biết trình bày ý kiến một vấn đề - Biết kính yêu lãnh tụ, biết ơn những hi sinh của những chiến sĩ đã hi sinh vì đất nước, biết trân trọng những suy nghĩ, hành động dũng cảm; yêu quý và tự tin vào những giá trị của bản thân…	
		-Đọc hiểu văn bản:	3	**1. Năng lực:**	

		+ **Văn bản 1:** Đêm nay Bác không ngủ (Minh Huệ)		**1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề của bài thơ. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ bài thơ. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm Bác Hồ, anh chiến sĩ thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ - Nhận biết và nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do bài thơ đã đọc gợi ra như kính yêu lãnh tụ... - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Yêu nước: Kính yêu lãnh tụ, biết ơn những hi sinh của những chiến sĩ đã hi sinh vì đất nước **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Biết xúc động trước những việc làm và tình cảm cao đẹp *** Tích hợp tiết đọc thư viện** **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.***	

				- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.	
		+ **Văn bản 2:** Lượm (Tố Hữu)	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ "Lượm" - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề của văn bản. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật Lượm thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nhận biết và đước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ - Nhận biết và nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra như biết ơn sự hi sinh của các chiến sĩ... - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Yêu nước: biết ơn những hi sinh của những chiến sĩ đã hi sinh vì đất nước - **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Biết trân trọng những suy nghĩ, hành động dũng cảm.	1.3TC1a 3.1TC1a 2.2TC1a

				* Lồng ghép GDQP, AN: Kể chuyện về những tấm gương mưu trí, dũng cảm của thiếu niên Việt Nam trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Thực hành tiếng Việt:	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ Nhận biết, chỉ ra được đặc điểm, tác dụng của biện pháp hoán dụ. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	- 2.1TC1a - 2.2TC1a - 4.2TC1a
		-Thực hành đọc hiểu: **+ Văn bản 3:** Gấu con có chân vòng kiềng	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ "Gấu con có chân vòng kiềng" - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề của bài thơ.	

				- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật gấu con thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nhận biết và đước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ - Nhận biết và nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra như không được chê bai người khác, tự tin vào bản thân.... - Học thộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** yêu quý bản thân và tự tin vào những giá trị của bản thân **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Viết: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu);	

				tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm : Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề.	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nói: trình bày ý kiến một vấn đề - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Tự giác, có ý thức hoàn thành tốt các nhiệm. ***<u>* HSKT</u>***	

				- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn. ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
17	**BÀI 8. VĂN BẢN NGHỊ LUẬN (Nghị luận xã hội)**		12	**Yêu cầu cần đạt:** - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản nghị luận có nhiều đoạn. - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VB - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 4 VBNL (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. - Vận dụng hiểu biết về văn bản, đoạn văn và một số từ Hán Việt thông dụng vào đọc hiểu, viết, nói, nghe . - Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm: nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống - Biết yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường sống (chăm sóc và bảo vệ động vật, cây xanh), biết tiết kiệm nước sạch	
		Đọc hiểu văn bản: **+ Văn bản 1:** Vì sao chúng ta phải đối xử thân thiện với động vật?	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học	

				- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản " Vì sao chúng ta phải đối xử thân thiện với động vật?"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản. - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VB - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân như yêu quý, chăm sóc động vật - Vận dụng hiểu biết về một số từ Hán Việt thông dụng vào đọc hiểu **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** chăm sóc và bảo vệ động vật, cây xanh. Tích hợp bảo vệ thiên nhiên, môi trường ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
18	**ÔN TẬP**	**Ôn tập giữa học kỳ II**	2	**1/ Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Củng cố năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Năng lực đọc hiểu truyện, thơ có yếu tố tự sự và miêu tả, văn nghị luận xã hội - Nhận biết, vận dụng hoán dụ; mở rộng chủ ngữ bằng cụm từ, từ Hán Việt trong đọc hiểu và viết	

				- Viết về một trải nghiệm của bản thân, hoặc cảm nghĩ về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả **1.2/ Năng lực chung:** -Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: tự giác, hoàn thành ôn tập các nội dung. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
19	**KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**	**Kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ II**	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV đã học nhận biết, vận dụng hoán dụ; mở rộng chủ ngữ bằng cụm từ, từ Hán Việt vào việc đọc hiểu và tạo lập văn bản. - Đánh giá năng lực đọc hiểu truyện, thơ có yếu tố tự sự và miêu tả, văn nghị luận xã hội - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. 1.2/ Năng lực chung: -Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: nghiêm túc, tích cực hoàn thành bài kiểm tra. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Thay thế hoạt động kiểm tra : tô tranh, chép chữ.***	

20	**BÀI 8. VĂN BẢN NGHỊ LUẬN (Nghị luận xã hội) (Tiếp)**	+ **Văn bản 2:** Khan hiếm nước ngọt.	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản "Khan hiếm nước ngọt"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong việc làm rõ vấn đề nước ngọt không phải là vô tận, nước ngọt đang hết dần. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản nghị luận. - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VB như bố cục, cách lập luận... - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân như cần bảo vệ nước ngọt, sử dụng nước hợp lý... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trách nhiệm: Biết yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường sống. **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Biết tiết kiệm nước sạch ***Tích hợp bảo vệ môi trường*** **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Thực hành tiếng Việt: Từ Hán Việt, văn bản và đoạn văn	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ	- 2.1TC1a - 2.2TC1a

				- Vận dụng hiểu biết về văn bản, đoạn văn và một số từ Hán Việt thông dụng vào đọc hiểu, viết, nói, nghe **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, ham học, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	- 4.2TC1a
		-Thực hành đọc hiểu: **+ Văn bản 3:** Tại sao nên có vật nuôi trong nhà?	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản "Tại sao nên có vật nuôi trong nhà?"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng để làm rõ vấn đề nên có vật nuoi trong nhà. - Tóm tắt được các nội dung chính trong văn bản nghị luận. - Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của VB như cách trình bày có các tiểu mục in đậm, lập luận chặt chẽ, rõ ràng. - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân như cần yêu thương động vật... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trách nhiệm: chăm sóc và bảo vệ động vật	

				- Chăm chỉ: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, ham học, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Viết: Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm: nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình. **1.2/ Năng lực chung:** Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trách nhiệm: có ý thức yêu quý, chăm sóc và bảo vệ động vật - Chăm chỉ: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, ham học, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	

		-Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nói: trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo **2/ Phẩm chất:** - Trách nhiệm: có ý thức yêu quý, chăm sóc và bảo vệ động vật - Chăm chỉ: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, ham học, chăm đọc sách báo. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
21	**TRẢ BÀI KTĐG**	**Trả bài kiểm tra, đánh giá giữa kì II**	01	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV đặc điểm, công dụng của hoán dụ; mở rộng chủ ngữ bằng cụm từ, từ Hán Việt, vào việc đọc hiểu. - Đánh giá năng lực đọc hiểu truyện, thơ có yếu tố tự sự và miêu tả, văn nghị luận xã hội. - Viết kể một trải nghiệm đáng nhớ - Nhận ra ưu điểm, nhược điểm của bài làm. **1.2/ Năng lực chung:**	

				- Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Trách nhiệm: có ý thức lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp sửa lỗi - Chăm chỉ: thường xuyên, tự giác sửa lỗi. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
22	**BÀI 9. TRUYỆN (TRUYỆN NGẮN)**		12	**Yêu cầu cần đạt:** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản, nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được chủ đề của truyện ngắn - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 5 VB truyện (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học.	

				- Nhận biết đặc điểm và chức năng của trạng ngữ, vận dụng được những hiểu biết về trạng ngữ vào đọc, viết, nói và nghe. -Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt - Biết thảo luận nhóm về một vấn đề - Biết yêu thương nâng niu, bảo vệ loài vật, cảm thông với mọi người, có suy nghĩ và việc làm nhân hậu bao dung.	
		-Đọc hiểu văn bản: **+ Văn bản 1:** Bức tranh của em gái tôi (Tạ Duy Anh)	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về văn bản " Bức tranh của em gái tôi", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản: ca ngợi tấm lòng nhân ái, bao dung của con người - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật người anh, người em thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ, tâm trạng của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như tình cảm trong sáng, lòng nhân hậu, không đố kị... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Trung thực: Biết nhận lỗi và sửa lỗi lầm.	1.3TC1a 3.1TC1a 2.2TC1a

				- Chăm học, chăm làm: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân, hoàn thành nhiệm vụ được giao. **Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:** Biết yêu thương, chia sẻ, cảm thông với mọi người, có suy nghĩ và việc làm nhân hậu, bao dung. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		+ **Văn bản 2:** Điều không tính trước (Nguyễn Nhật Ánh)	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Điều không tính trước", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản như am hiểu tâm lí trẻ em, ca ngợi tình bạn trong sáng, hồn nhiên... - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật "tôi", Nghi thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.	

				- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như tinh thần đoàn kết bạn bè, không nóng nẩy, cần bao dung... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Nhân ái: có suy nghĩ và việc làm nhân hậu, bao dung, vị tha. - Trung thực: Biết nhận lỗi và sửa lỗi lầm. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Thực hành tiếng Việt: Trạng ngữ	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Nhận biết đặc điểm và chức năng của trạng ngữ, vận dụng được những hiểu biết về trạng ngữ vào đọc, viết, nói và nghe. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm học, chăm làm: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân, hoàn thành nhiệm vụ được giao. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.***	- 2.1TC1a - 2.2TC1a - 4.2TC1a

				- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.	
		-Thực hành đọc hiểu: **+ Văn bản 3:** Chích bông ơi! (Cao Duy Sơn)	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và văn học - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Chích bông ơi!", nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản như yêu thương loài vật... - Tóm tắt được truyện một cách ngắn gọn. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện như cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật Dế Vần, Ò Khìn thể hiện qua cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra như yêu thương loài vật, biết sửa lỗi lầm.... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Nhân ái: có suy nghĩ và việc làm nhân hậu, bao dung, vị tha, yêu thương loài vật. - Trung thực: Biết nhận lỗi và sửa lỗi lầm ***Tích hợp bảo vệ thiên nhiên, môi trường*** **** HSKT*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	

		-Viết: Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm học, chăm làm: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân, hoàn thành nhiệm vụ được giao. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		-Nói và nghe: Thảo luận nhóm về một vấn đề	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** - Nói: thảo luận nhóm về một vấn đề - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác - Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.	

				2/ Phẩm chất: - Chăm học, chăm làm: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân, hoàn thành nhiệm vụ được giao. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
23	**BÀI 10. VĂN BẢN THÔNG TIN (Thuật lại sự kiện theo nguyên nhân-kết quả)**		12	**Yêu cầu cần đạt:** - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong một văn bản thông tin có nhiều đoạn. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo mối quan hệ nguyên nhân – kết quả. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân. - Trong 1 năm học đọc tối thiểu 9 văn bản thông tin (bao gồm cả VB được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các VB đã học. - Nhận biết được công dụng của dấu ngoặc kép, sử dụng được dấu này khi viết, biết lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu.	

				- Tóm tắt được văn bản thuật lại 1 sự kiện; viết được biên bản ghi chép về một vụ việc hay một cuộc họp, cuộc thảo luận - nội dung chính của một số văn bản đơn giản bằng sơ đồ. - Biết thảo luận nhóm về một vấn đề. -Trung thực, trách nhiệm trong truyền đạt thông tin, tự tin.	
		-Đọc hiểu văn bản: **+Văn bản 1:** Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng.	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản "Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong một văn bản. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo mối quan hệ nguyên nhân – kết quả làm rõ nguyên nhân ra đời của bài hát - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân như yêu nước, tự hào về lịch sử đấu tranh giữ nước... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Yêu nước: Tự hào về lịch sử của đất nước -Trung thực, trách nhiệm trong truyền đạt thông tin, tự tin.	

				- Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo, .. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		+ **Văn bản 2:** Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng ?	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản "Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản. - Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo mối quan hệ nguyên nhân – kết quả, chỉ ra các nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của bóng đá Việt Nam. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân như tự hào, đoàn kết ... **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Yêu nước: Tự hào về thể thao, có tinh thần đoàn kết	

				Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Trung thực và có trách nhiệm trong việc tiếp nhận, truyền đạt thông tin về các sự kiện ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		- Thực hành tiếng Việt:	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nhận biết được công dụng của dấu ngoặc kép, sử dụng được dấu này khi viết, biết lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo, khai thác mạng. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
		Thực hành đọc hiểu: **+ Văn bản 3: Những phát minh tình cờ và bất ngờ.**	1	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản "Những phát minh tình cờ và bất ngờ"; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản.	

				- Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự trong văn bản. - Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện sự ra đời của các phát minh, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo mối quan hệ nguyên nhân – kết quả. - Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) - Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Trung thực, trách nhiệm trong truyền đạt thông tin, tự tin. - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo, khai thác mạng. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
24	**ÔN TẬP**	**Ôn tập kiểm tra cuối kì II**	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Củng cố các năng lực - Năng lực đọc hiểu chủ yếu là văn bản nghị luận, văn bản thông tin, truyện ngắn - Nhận biết và vận dụng công dụng của trạng ngữ, dấu ngoặc kép, Lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu.	

				- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống; viết bài văn tả cảnh sinh hoạt. - Nói và nghe **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: tự giác ôn tập, hệ thống lại các nội dung đã học, cách đọc hiểu thể loại truyện ngắn, văn bản nghị luận, văn bản thông tin. tạo lập văn bản ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
25	**KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**	**Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II**	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV (Nhận biết, vận dụng công dụng của trạng ngữ, dấu ngoặc kép, Lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu) vào việc đọc hiểu và viết. - Năng lực đọc hiểu truyện ngắn, nghị luận, VB thông tin - Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình. - Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt. Sử dụng phương thức biểu đạt chính là miêu tả; tái hiện được chân thực, sinh động khung cảnh và nêu được những thông tin chính về ý nghĩa của cảnh sinh hoạt. **1.2/ Năng lực chung**: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:**	

				- Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: nghiêm túc, tích cực hoàn thành bài kiểm tra ***<u>* HSKT</u>*** ***- Thay thế hoạt động kiểm tra: tô tranh, chép chữ.***	
26	**BÀI 10. VĂN BẢN THÔNG TIN (Thuật lại sự kiện theo nguyên nhân-kết quả) (Tiếp)**	**-Viết**: Tóm tắt văn bản thông tin, viết biên bản.	3	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Quy trình viết: Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Thực hành viết: Viết được biên bản ghi chép đúng quy cách, nêu đầy đủ các nội dung chính về một vụ việc hay một cuộc họp, cuộc thảo luận - Tóm tắt được nội dung chính của một số văn bản đơn giản bằng sơ đồ. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** -Trung thực, trách nhiệm trong truyền đạt thông tin, tự tin. - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo, khai thác mạng.	
		-Nói và nghe: Thảo luận nhóm về một vấn đề	2	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù:** Phát triển năng lực ngôn ngữ - Nói: thảo luận nhóm về một vấn đề. - Nghe: Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác	

				- Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất, biết đặt câu hỏi và trả lời, biết nêu một vài đề xuất dựa trên các ý tưởng được trình bày trong quá trình thảo luận. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất:** - Chăm chỉ, trách nhiệm: Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chăm đọc sách báo, khai thác mạng. ***<u>* HSKT</u>*** ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	
27	**TRẢ BÀI**	**Trả bài kiểm tra cuối kì II .**	01	**1. Năng lực:** **1.1/ Năng lực đặc thù** - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV vào đọc hiểu và tạo lập văn bản. - Năng lực đọc hiểu truyện ngắn, nghị luận, VB thông tin - Đánh giá bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống; bài văn tả cảnh sinh hoạt - Nhận ra ưu điểm, nhược điểm của bài làm. **1.2/ Năng lực chung:** - Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2/ Phẩm chất**: -Trách nhiệm: có ý thức lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp sửa lỗi - Chăm chỉ: thường xuyên, tự giác sửa lỗi theo kế hoạch đặt ra.	

				<u>* HSKT</u> ***- Động viên hs tham gia hoạt động cùng các bạn.*** ***- Thay thế hoạt động học tập: tô tranh, chép chữ.***	

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp THPT)

3. Kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra, đánh giá định kỳ

STT	Bài kiểm tra đánh giá	Thời lượng	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
1	Kiểm tra giữa kì 1	90 phút	Tuần 9	1. Năng lực: 1.2/ Năng lực đặc thù: - Đánh giá năng lực đọc hiểu truyện truyền thuyết, cổ tích, thơ lục bát, hồi kí. - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức về ẩn dụ, từ đơn, từ phức vào đọc hiểu và viết. - Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. 1.2/ Năng lực chung: -Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo 2/ Phẩm chất: - Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: tích cực hoàn thành bài làm.	Trắc nghiệm + Tự luận

2	Kiểm tra cuối kì 1	90 phút	Tuần 17	1. Năng lực: 1.1/ Năng lực đặc thù: Đánh giác các năng lực của HS: - Năng lực đọc hiểu văn bản kí, văn bản nghị luận, văn bản thông tin - Viết kể lại kể lại một trải nghiệm của bản thân; - Nhận biết, vận dụng thành ngữ, dấu chấm phẩy, mở rộng vị ngữ trong đọc hiểu, viết 1.2/ Năng lực chung: -Tự chủ và tự học:, giải quyết vấn đề và sáng tạo. 2/ Phẩm chất: - Chăm chỉ, trách nhiệm: tự giác ôn tập, hệ thống lại các nội dung đã học, cách đọc hiểu thể loại ký, văn bản nghị luận, văn bản thông tin., tạo lập văn bản - Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: nghiêm túc, tích cực làm bài	Tự luận
3	Kiểm tra giữa kì 2	90 phút	Tuần 26	1. Năng lực: 1.1/ Năng lực đặc thù: - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV đã học nhận biết, vận dụng hoán dụ; mở rộng chủ ngữ bằng cụm từ, từ Hán Việt vào việc đọc hiểu và tạo lập văn bản. - Đánh giá năng lực đọc hiểu truyện, thơ có yếu tố tự sự và miêu tả, văn nghị luận xã hội - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng	Tự luận

				ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. 1.2/ Năng lực chung: -Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo 2/ Phẩm chất: - Trung thực làm bài, không gian lận - Trách nhiệm: nghiêm túc, tích cực hoàn thành bài kiểm tra.	
4	Kiểm tra cuối kì 2	90 phút	Tuần 33	1. Năng lực: 1.1/ Năng lực đặc thù - Đánh giá năng lực vận dụng các kiến thức TV (Nhận biết, vận dụng công dụng của trạng ngữ, dấu ngoặc kép, Lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu) vào việc đọc hiểu và viết. - Năng lực đọc hiểu truyện ngắn, nghị luận, VB thông tin - Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình. - Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt. Sử dụng phương thức biểu đạt chính là miêu tả; tái hiện được chân thực, sinh động khung cảnh và nêu được những thông tin chính về ý nghĩa của cảnh sinh hoạt. 1.2/ Năng lực chung: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo. 2/ Phẩm chất: - Trung thực làm bài, không gian lận	Tự luận

				- Trách nhiệm: nghiêm túc, tích cực hoàn thành bài kiểm tra	

III. Các nội dung khác:

- Ôn thi tuyển sinh THPT môn Ngữ văn.

Điền Xá, ngày 05 tháng 01 năm 2026

TỔ TRƯỞNG

Dương Thị Thắm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

UBND XÃ ĐIỀN XÁ T. CAO BẰNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐIỀN XÁ
HNIN

Vũ Thị Oanh